

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **117/2024/HSST**

Ngày: **20/06/2024**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ- TP HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Tự Hiếu**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đức Thành và bà Trương Thị Thái**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đặng Mai Hoa- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa:
Nguyễn Duy Hùng- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 06 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2024/TLST- HS ngày 28/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST- HS ngày 03/06/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị T, sinh năm 1981, HKTT: Thôn Cổ, xã A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Họ và tên bố: Lê Quang Tự; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Sâm; Chồng: Bùi Văn Kim (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 1999

Theo danh chỉ bản số 687 ngày 27/12/2023 do Công an huyện Thanh Trì lập và lý lịch địa phương cung cấp, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 22/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội T vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/12/2023, khi Lê Thị T đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi và tin nhắn từ số điện thoại 0399759848 của một người đàn ông đến số điện thoại 0966935232 của T hỏi mua 01 chỉ nhựa cây thuốc phiện. T đồng ý và thỏa thuận bán cho người đàn ông này 01 chỉ ma túy nhựa thuốc phiện với giá 2.600.000 đồng. Người đàn ông này, đã chuyển khoản trước số tiền 1.500.000 đồng vào tài khoản số 0966935232 của T mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và thỏa thuận sẽ trả nốt số tiền 1.100.000 đồng sau khi mua được ma túy của T. Ngay sau đó, T vào mạng xã hội facebook và liên lạc với một người không quen biết đặt mua 01 chỉ ma túy nhựa thuốc phiện, yêu cầu người này mang đến đường liên xã, gần Trung tâm y tế dự phòng, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội, để giao cho T. Khi gặp nhau, đối tượng này đã bán cho T 01 chỉ ma túy nhựa thuốc phiện với giá 2.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang gói ma túy đã mua được về nhà cất giấu và liên lạc với đối tượng đặt mua ma túy, hẹn đến khoảng trưa ngày 22/12/2023, sẽ gặp và giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/12/2023, T mang theo gói ma túy nhựa thuốc phiện và điều khiển xe mô tô BKS: 30N6-1158 đi đến Trung tâm y tế, thuộc xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội để bán ma túy cho người đàn ông đã hẹn.

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 22/12/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Thanh Trì làm nhiệm vụ phát hiện Lê Thị T đang đi xe mô tô BKS: 30N6-1158, trước cổng trung tâm y tế, thuộc xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra phát hiện ở trong túi áo khoác bên trái phía trước của T có 01 gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất dẻo màu đen. Tại chỗ, T khai nhận gói nilong chứa chất dẻo màu đen là ma túy nhựa thuốc phiện của T đang mang đi để bán nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 01 gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất dẻo màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS 30N6 - 1158, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax màu trắng đã qua sử dụng lắp sim số 0966935232 và đưa T về trụ sở làm việc.

Xét nghiệm ma túy, kết quả Lê Thị T âm tính với ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị T tại thôn Dưỡng Hiền, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với gói nilon chứa chất dẻo màu đen thu giữ của Lê Thị T.

Tại bản kết luận giám định số 8659 ngày 29/12/2023 của Phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất dẻo màu đen (dạng nhựa thực vật) bên trong 01 gói nilong có khối lượng 3,501 gam là nhựa thuốc phiện.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Thị T, do T khai không rõ họ tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì không có căn cứ xác minh làm rõ.

Để xác định đối tượng đặt mua ma túy của Lê Thị T, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu, sao kê tài khoản số 0966635232 mang tên Le Thi Tuyet, cũng như thông tin tài khoản đối ứng đã đặt mua ma túy của T; đồng thời có văn bản đề nghị Tập đoàn Viễn thông quân đội đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao, dữ liệu cuộc gọi đi/đến, thời gian cuộc gọi, tin nhắn đi/đến của các số điện thoại 0966935232 và 0399759848. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan điều tra chưa nhận được thông tin, tài liệu để xác định nhân thân của đối tượng này.

Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau. Về nguồn gốc xe mô tô BKS: 30N6 - 1158 thu giữ của T. Qua điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm: 1982; HKTT: Khánh Hà, Thường Tín, Hà Nội. Anh Tuấn cho T mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện để đi lại và không biết T sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã trao trả tài sản cho anh Tuấn.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa nhựa thuốc phiện (còn lại sau giám định) và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max thu giữ của Lê Thị T là vật chứng của vụ án, cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 112/CT- VKS- TT ngày 22/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo Lê Thị T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thị T thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt Lê Thị T mức án tù từ 26 tháng đến 28 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt tiền.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 1.500.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã truy nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì

* Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu huỷ tang vật là 2,101 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau giám định

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì.

[3]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45' ngày 22/12/2023, tại khu vực đường liên xã thuộc địa phận xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an huyện Thanh Trì đã bắt quả tang Lê Thị T có hành vi tàng trữ trái phép 3,501 gam nhựa thuốc phiện với mục đích bán cho đối tượng nghiện hút để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Lê Thị T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Lê Thị T với tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng do hám lời nên đã lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xử thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện truy nộp số tiền thu lời bất chính do đó được hưởng tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 1.500.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện truy nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 2,101 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng mua, bán ma túy do đó cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Vì các lẽ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lê Thị T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền bị cáo Lê Thị T

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 1.500.000 đồng để sung Ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp theo Biên lai số 0007183 ngày 19/06/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong ngoài có ghi khối lượng 2,101 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau giám định, tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu trắng (đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0966935232) theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh Trì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì ngày 18/06/2024.

Về án phí: Bị cáo Lê Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND TP HN;

- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Thanh Trì

- Bị cáo.

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu